

Số: 1895 /QĐ-UBND

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 14 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2031/QĐ-BTNMT ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên về việc đính chính một phần Quyết định số 438/QĐ-BTNMT ngày 01/3/2023 của Bộ trưởng công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 443/TTr-STNMT ngày 03 tháng 8 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 05 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (đã được công bố tại Quyết định số 908/QĐ-UBND ngày 18/04/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường).

(Đính kèm Danh mục thủ tục hành chính).

Nội dung chi tiết của thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 2031/QĐ-BTNMT ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên về việc đính chính một phần Quyết định số 438/QĐ-BTNMT ngày 01/3/2023 của Bộ trưởng công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành

chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Quyết định số 438/QĐ-BTNMT ngày 01/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Giao Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm về hình thức, nội dung công khai thủ tục hành chính theo đúng quy định đối với những thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của đơn vị mình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Quyết định và Danh mục kèm theo được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, địa chỉ: <http://www.baria-vungtau.gov.vn>.

Điều 3. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan có liên quan căn cứ các thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, cập nhật, cấu hình thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

Căn cứ Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm của Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh cập nhật Quyết định công bố và nội dung thủ tục hành chính sau khi Quyết định này được ban hành vào Cổng dịch vụ công quốc gia về thủ tục hành chính đúng quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/c);
- Cục KSTTHC-Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Sở Nội vụ; Sở Thông tin và Truyền thông;
- Báo BR-VT; Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Trung tâm CNTT&TT- Sở TTTT;
- Lưu: VT, NC7.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *Khd*



Thonle

Đặng Minh Thông

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

(Ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Mã hồ sơ thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính cũ	Tên thủ tục hành chính mới	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực tài nguyên nước									
1	1.011516	Đăng ký khai thác sử dụng nước mặt, nước biển (cấp tỉnh)	Đăng ký khai thác sử dụng nước mặt, nước biển (cấp tỉnh)	<p>* Thời gian tiếp nhận và giao trả kết quả:</p> <p>- Hồ sơ nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: Sáng từ 07 giờ 30 đến 12 giờ 00 và chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30 vào các ngày làm việc trong tuần.</p> <p>* Thời hạn giải quyết:</p>	Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.	Nộp trực tiếp.	Không quy định	<p>- Luật tài nguyên nước năm 2012, có hiệu lực từ ngày 01/01/2013;</p> <p>- Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước</p>	Nội dung chi tiết của thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 2031/QĐ-BTNMT ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và việc đính chính một phần Quyết định số 438/QĐ-BTNMT ngày 01/3/2023 của Bộ trưởng công bố thủ tục hành chính mới ban

				<p>Trong thời hạn không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được tờ khai của tổ chức, cá nhân, cơ quan xác nhận đăng ký (Sở Tài nguyên và Môi trường) có trách nhiệm kiểm tra nội dung thông tin, xác nhận vào tờ khai và gửi 01 bản cho tổ chức, cá nhân.</p>					<p>hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Quyết định số 438/QĐ-BTNMT ngày 01/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường</p>
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

2	1.011517	Đăng ký khai thác nước dưới đất (cấp tỉnh)	Đăng ký khai thác nước dưới đất (cấp tỉnh)	<p>* Thời gian tiếp nhận và giao trả kết quả:</p> <p>- Hồ sơ nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: Sáng từ 07 giờ 30 đến 12 giờ 00 và chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30 vào các ngày làm việc trong tuần.</p> <p>* Thời hạn giải quyết:</p> <p>Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được tờ khai của tổ chức, cá nhân, cơ quan xác nhận đăng ký (Sở Tài nguyên và Môi trường) có trách nhiệm kiểm tra nội dung thông</p>	Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.	Nộp trực tiếp.	Không quy định	<p>- Luật tài nguyên nước năm 2012, có hiệu lực từ ngày 01/01/2013;</p> <p>- Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước.</p>	<p>Nội dung chi tiết của thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 2031/QĐ-BTNMT ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc đính chính một phần Quyết định số 438/QĐ-BTNMT ngày 01/3/2023 của Bộ trưởng công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Quyết định</p>
---	----------	--	--	---	---	----------------	----------------	--	--

				tin, xác nhận vào tờ khai và gửi một (01) bản cho tổ chức, cá nhân.					số 438/QĐ-BTNMT ngày 01/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường
3	1.011518	Trả lại giấy phép tài nguyên nước (cấp tỉnh)	Trả lại giấy phép tài nguyên nước (cấp tỉnh)	<p>* Thời gian tiếp nhận và giao trả kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: Sáng từ 07 giờ 30 đến 12 giờ 00 	Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.	Hồ sơ được nộp theo một trong các hình thức sau đây: <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Qua Dịch vụ bưu 	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật tài nguyên nước năm 2012, có hiệu lực từ ngày 01/01/2013; - Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số 	Nội dung chi tiết của thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 2031/QĐ-BTNMT ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc

			<p>và chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30 vào các ngày làm việc trong tuần.</p> <p>* Thời hạn giải quyết:</p> <p>Trong thời hạn không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc quyết định theo thẩm quyền ký Quyết định chấp thuận đề nghị trả lại giấy phép tài nguyên nước, trong đó:</p> <p>- Đối với hồ sơ thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân</p>	<p>chính công ích;</p> <p>- Qua hệ thống đăng ký trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.baria-vungtau.gov.vn (Dịch vụ công trực tuyến một phần).</p>	<p>điều của Luật tài nguyên nước</p>	<p>đính chính một phần Quyết định số 438/QĐ-BTNMT ngày 01/3/2023 của Bộ trưởng công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Quyết định số 438/QĐ-BTNMT ngày 01/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong</p>
--	--	--	---	--	--------------------------------------	---

				<p><i>tỉnh:</i></p> <p>* Cơ quan kiểm tra, xử lý hồ sơ (Sở Tài nguyên và Môi trường): 07 ngày làm việc.</p> <p>* Cơ quan có thẩm quyền quyết định (UBND tỉnh): 2,5 ngày làm việc.</p> <p>* Bộ phận tiếp nhận, trả kết quả: 0,5 ngày.</p> <p>- <i>Đối với hồ sơ thuộc thẩm quyền phê duyệt của Sở Tài nguyên và Môi trường:</i></p> <p>* Kiểm tra, xử lý và phê duyệt hồ sơ: 9,5 ngày làm việc.</p> <p>* Bộ phận tiếp nhận, trả kết quả: 0,5 ngày.</p>						lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường
4	1.000824	Cấp lại giấy phép	Cấp lại giấy phép	* Thời gian tiếp nhận và giao trả	Tại Trung tâm Phục	Hồ sơ được nộp theo	Không quy	- Luật tài nguyên nước	Nội dung chi tiết của thủ tục	

	tài nguyên nước (TTHC cấp tỉnh).	tài nguyên nước	<p>kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: Sáng từ 07 giờ 30 đến 12 giờ 00 và chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30 vào các ngày làm việc trong tuần. <p>* Thời hạn giải quyết: 16 Ngày làm việc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: trong thời hạn ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ: trong thời hạn mười 	vụ hành chính công của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.	<p>một trong các hình thức sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Qua Dịch vụ bưu chính công ích; - Qua hệ thống đăng ký trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.baria-vungtau.gov.vn (Dịch vụ công trực tuyến một phần). 	định	<p>năm 2012, có hiệu lực từ ngày 01/01/2013;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước - Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu Quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động lĩnh vực tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu 	<p>hành chính thực hiện theo Quyết định số 2031/QĐ-BTNMT ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc đình chính một phần Quyết định số 438/QĐ-BTNMT ngày 01/3/2023 của Bộ trưởng công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Quyết định số 438/QĐ-BTNMT ngày 01/3/2023 của</p>
--	----------------------------------	-----------------	--	--	---	------	--	---

			<p>(10) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp lại giấy phép hoặc quyết định theo thẩm quyền ký cấp lại giấy phép theo quy định.</p> <p>- Thời hạn trả giấy phép: trong thời hạn ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được giấy phép, Bộ phận Một cửa thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép để nhận giấy phép, trong đó:</p> <p>- Đối với hồ sơ thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy</p>					<p>Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường</p>
--	--	--	--	--	--	--	--	---

			<p><i>ban nhân dân tỉnh:</i></p> <p>* Cơ quan kiểm tra, xử lý hồ sơ (Sở Tài nguyên và Môi trường): 10 ngày làm việc.</p> <p>* Cơ quan có thẩm quyền quyết định (UBND tỉnh): 03 ngày làm việc.</p> <p>* Bộ phận tiếp nhận, trả kết quả: 03 ngày.</p> <p>- <i>Đối với hồ sơ thuộc thẩm quyền phê duyệt của Sở Tài nguyên và Môi trường:</i></p> <p>* Kiểm tra, xử lý và phê duyệt hồ sơ: 13 ngày làm việc.</p> <p>* Bộ phận tiếp nhận, trả kết quả: 03 ngày.</p>					
--	--	--	--	--	--	--	--	--

5	1.001740	Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với các dự án đầu tư có chuyên nước từ nguồn nước liên tỉnh, dự án đầu tư xây dựng hồ, đập trên dòng chính thuộc lưu vực sông liên tỉnh (TTHC cấp tỉnh)	Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với các dự án đầu tư có chuyên nước từ nguồn nước liên tỉnh; dự án đầu tư xây dựng hồ chứa, đập dâng trên dòng chính lưu vực sông liên tỉnh thuộc trường hợp phải xin phép; công trình khai thác, sử dụng nước mặt (không phải là hồ chứa, đập dâng) sử dụng nguồn	<p>* Thời gian tiếp nhận và giao trả kết quả:</p> <p>- Hồ sơ nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: Sáng từ 07 giờ 30 đến 12 giờ 00 và chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30 vào các ngày làm việc trong tuần.</p> <p>* Thời hạn giải quyết:</p> <p>- Trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể ngày nhận được đề nghị xin ý kiến của chủ đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm gửi các tài liệu liên quan đến các đơn</p>	Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.	Nộp trực tiếp.	Không quy định	<p>- Luật tài nguyên nước năm 2012, có hiệu lực từ ngày 01/01/2013;</p> <p>- Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước</p> <p>- Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu Quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động lĩnh vực tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng</p>	Nội dung chi tiết của thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 2031/QĐ-BTNMT ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và việc đính chính một phần Quyết định số 438/QĐ-BTNMT ngày 01/3/2023 của Bộ trưởng công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Quyết định
---	----------	---	--	---	---	----------------	----------------	--	---

			<p>nước liên tỉnh với lưu lượng khai thác từ 10 m³ /giây trở lên</p>	<p>vị liên quan xin ý kiến.</p> <p>(1) Đối với các dự án không có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh:</p> <p>Trong thời hạn bốn mươi (40) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị xin ý kiến của chủ đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức các buổi làm việc, cuộc họp hoặc đối thoại trực tiếp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để cho ý kiến về công trình dự kiến xây dựng; tổng hợp ý kiến trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi</p>				<p>Tàu</p>	<p>số 438/QĐ-BTNMT ngày 01/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường</p>
--	--	--	---	---	--	--	--	------------	--

			<p>cho chủ đầu tư, trong đó:</p> <p>* Cơ quan kiểm tra, xử lý hồ sơ (Sở Tài nguyên và Môi trường): 32 ngày làm việc.</p> <p>* Cơ quan có thẩm quyền quyết định (UBND tỉnh): 07 ngày làm việc.</p> <p>* Bộ phận tiếp nhận, trả kết quả: 01 ngày.</p> <p>(2) Đối với các dự án có chuyên nước từ nguồn nước liên tỉnh, dự án đầu tư xây dựng hồ, đập trên dòng chính thuộc lưu vực sông liên tỉnh:</p> <p>Trong thời hạn sáu mươi (60) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị xin</p>					
--	--	--	--	--	--	--	--	--

			<p>ý kiến của chủ đầu tư, Tổ chức lưu vực sông (nếu có) có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho chủ đầu tư; Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổ chức các buổi làm việc, cuộc họp với sở, ban, ngành liên quan thuộc tỉnh và các tổ chức, cá nhân liên quan cho ý kiến về công trình dự kiến xây dựng hoặc đối thoại trực tiếp với chủ dự án; tổng hợp ý kiến và trình Ủy ban nhân dân tỉnh để gửi cho chủ đầu tư, trong đó:</p> <p>* Cơ quan kiểm tra, xử lý hồ sơ (Sở Tài nguyên và Môi trường):</p>					
--	--	--	---	--	--	--	--	--

				<p>52 ngày làm việc.</p> <p>* Cơ quan có thẩm quyền quyết định (UBND tỉnh): 07 ngày làm việc.</p> <p>* Bộ phận tiếp nhận, trả kết quả: 01 ngày.</p>					
--	--	--	--	---	--	--	--	--	--